TAND THÀNH PHỐ L **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 02/2023/QĐCNHGT-KDTM	*Thành phố L,, ngày 30 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của:

- Công ty cổ phần cao su L

Địa chỉ: đường Thanh Niên, tổ 5, phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

Người đại diện theo pháp luật: ông Bùi Thanh T – Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: ông Phùng Giang H - Chức vụ: Phó phòng phụ trách Phòng Kế hoạch Kinh doanh.

- Công ty TNHH MTV Thương mại vận tải D

Địa chỉ: Tổ 2, khu dân cư B9, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Người đại diện theo pháp luật: ông Vũ Đức L – Chức vụ: Giám đốc

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc "*Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa"* đề ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Công ty cổ phần cao su L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 8 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải giữa:

+ Công ty cổ phần cao su L

Địa chỉ: đường Thanh Niên, tổ 5, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Người đại diện theo pháp luật: ông Bùi Thanh T – Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: ông Phùng Giang H - Chức vụ: Phó phòng phụ trách Phòng Kế hoạch Kinh doanh.

+ Công ty TNHH MTV Thương mại vận tải D

Địa chỉ: Tổ 2, khu dân cư B9, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Người đại diện theo pháp luật: ông Vũ Đức L – Chức vụ: Giám đốc.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 8 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 8 năm 2023 cụ thể như sau:

1.1 Công ty TNHH MTV Thương mại vận tải D xác nhận còn nợ và có trách nhiệm phải trả nợ cho Công ty cổ phần Cao su L số tiền 5.806.301.264 đồng theo Hợp đồng số 04/HĐTM CSLC-DA/2018 ngày 10/10/2019.

1.2. Phương án trả nợ như sau:

+ Đợt 1: Ngày 31/12/2023 trả cho Công ty cổ phần cao su L số tiền 250.000.000 đồng.

+ Đợt 2: Ngày 30/6/2024 trả cho Công ty cổ phần cao su L số tiền 1.000.000.000 đồng.

+ Đợt 3: Ngày 31/12/2024 trả cho Công ty cổ phần cao su L số tiền 1.500.000.000 đồng.

+ Đợt 4: Ngày 30/6/2025 trả cho Công ty cổ phần cao su L số tiền 1.500.000.000 đồng.

+ Đợt 5: Ngày 31/12/2025 trả cho Công ty cổ phần cao su L số tiền 1.556.301.264 đồng.

Phương thức thanh toán: Công ty TNHH MTV Thương mại vận tải D sẽ chuyển khoản số tiền theo thời gian trên vào số tài khoản 36210000062886 tại Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Lai Châu của Công ty cổ phần Cao su L. Công ty Cổ phần cao su L có nghĩa vụ thông báo về việc thay đổi thông tin tài khoản của Công ty nếu có.

Kể từ ngày tiếp theo của các thời điểm thanh toán (Ngày 31/12/2023, ngày 30/6/2024, ngày 31/12/2024, ngày 30/6/2025 và ngày 31/12/2025) nếu Công ty TNHH MTV Thương mại vận tải D không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ nói trên thì Công ty cổ phần cao su L có quyền làm đơn yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền thực hiện thỏa thuận này. Ngoài việc thực hiện nghĩa vụ theo thỏa thuận này Công ty TNHH MTV Thương mại vận tải D còn phải trả lãi suất chậm trả cho Công ty cổ phần cao su L với mức lãi suất 7%/năm tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thành phố L;
- THADS thành phố L;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN
(Đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Bích Nga